TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN BÌNH CHÁNH** THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 772/2018/QĐST-HNGĐ	*Bình Chánh, ngày 28 tháng 9 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 1068/2018/TLST-HNGĐ ngày 22/8/2018 giữa:

Nguyên đơn: Ông **Trần Phú T**, sinh năm: 1977

Nơi cư trú: E6/54A ấp 5, xã Hưng Long, huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh.

Bị đơn: Bà **Phùng Cẩm L**, sinh năm: 1978

Nơi cư trú: E6/54A ấp 5, xã Hưng Long, huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 57, Điều 58, Điều 59, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84, Điều 107, Điều 110, Điều 116, Điều 117, Điều 118 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào Điều 357 Bộ luật dân sự năm 2015;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 20/9/2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 20/9/2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa ông Trần Phú T và bà Phùng Cẩm L.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ vợ chồng: Ông Trần Phú T và bà Phùng Cẩm L đồng ý ly hôn với nhau.

Giấy chứng nhận kết hôn số 67 quyển số I/97 do Ủy ban nhân dân xã Hưng Long, huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 21/10/1997 không còn giá trị pháp lý.

- Về con chung: Ông T và bà L xác nhận ông bà có hai con chung là Trần Cẩm Hường, sinh năm: 1999 (đã trưởng thành) và trẻ Trần Cẩm Hương, sinh ngày 07/3/2003. Ông T và bà L thỏa thuận giao trẻ Hương cho bà L trực tiếp nuôi dưỡng, ông T có trách nhiệm cấp dưỡng nuôi trẻ Hương mỗi tháng 5.000.000 đồng (năm triệu đồng)

vào ngày 01 dương lịch hàng tháng, bắt đầu thực hiện việc cấp dưỡng từ ngày 01/10/2018 cho đến khi trẻ Hương trưởng thành.

Các bên giao nhận tiền cấp dưỡng tại Chi cục thi hành án dân sự có thẩm quyền.

Nếu ông T chậm thực hiện việc cấp dưỡng nuôi con thì ông T còn phải chịu lãi theo quy định tại Điều 357 Bộ luật Dân sự năm 2015.

Ông T có quyền tới lui thăm nom, chăm sóc con chung không ai có quyền ngăn cản. Vì lợi ích con chung, khi cần thiết các bên có quyền xin thay đổi việc nuôi con hoặc mức cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung: Ông T và bà L không yêu cầu Tòa án giải quyết.
- Về nợ chung: Ông T và bà L xác nhận không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.
- Về án phí: Ông Trần Phú T tự nguyện chịu 150.000 đồng (một trăm năm mươi ngàn đồng) án phí dân sự sơ thẩm đối với yêu cầu ly hôn và chịu 150.000 đồng (một trăm năm mươi ngàn đồng) án phí dân sự sơ thẩm đối với việc cấp dưỡng nuôi con, được cấn trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng mà ông T đã nộp theo biên lai thu tiền số AA/2018/0005756 ngày 16/8/2018 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Bình Chánh. Ông T đã nộp đủ án phí.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7 và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Các đương sự (2);
- VKSND H.BC (2);
- Ủy ban nhân dân xã Hưng Long, huyện Bình Chánh, TP.HCM (1);
- THADS HBC (1);
- Lưu: hồ sơ vụ án (5).

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Thu Sương